

QUY TRÌNH THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC HỌC THEO QUAN ĐIỂM TÍCH HỢP Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ThS. NGUYỄN ĐĂNG TRUNG*

Abstract: The paper focused on presentation, analysis, and specifies the steps designed learning materials and organizing the process of teaching subjects Education on standpoint integrated teaching in pedagogical universities. Process of designing and organizing teaching is compatible and consistent with program requirements and training standards output at pedagogical universities at present. On the other hand, it helps both teachers and student teachers enjoy easy access to complete and enhance integrated teaching capacity to meet the requirements of teaching in schools in the future.

Keywords: pedagogy; integrated teaching; designed documents; integrated learning organization.

1. Bản chất của *dạy học tích hợp* (DHTH) là dự định những hoạt động tích hợp, trong đó người học sử dụng phối hợp, liên kết những kiến thức, những kĩ năng và những tác động linh hội được một cách rời rạc vào giải quyết những tình huống. DHTH là sự “gạn lọc” những giá trị để hình thành các năng lực và mục tiêu tích hợp rõ ràng ở người học. Năng lực và mục tiêu tích hợp đòi hỏi phải có sự hoạch định các hoạt động sư phạm cho cả người dạy và người học.

Với bản chất nêu trên, DHTH làm cho quá trình học tập trở nên có ý nghĩa hơn với người học, giúp họ có khả năng phân biệt được “cái cốt yếu” với “cái ít quan trọng hơn” của đối tượng học tập. Điều cốt lõi là người học biết huy động được kiến thức, kĩ năng trong các tình huống khác nhau và tự thiết lập được mối liên hệ giữa các tri thức, kĩ năng của bản thân.

Quan điểm dạy học này đã được áp dụng ở các mức độ khác nhau trong nhà trường phổ thông. Hiện nay, trước yêu cầu đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng việc đổi mới sách giáo khoa sau năm 2015, vấn đề nghiên cứu xây dựng và thử nghiệm quy trình dạy học môn *Giáo dục học* (GDH) - môn “nghề nghiệp sư phạm” ở Trường Đại học Sư phạm - theo quan điểm DHTH là một đòi hỏi khách quan.

2. Khái niệm DHTH

DHTH là quá trình dạy học, trong đó giảng viên (GV) là người tổ chức, hướng dẫn người học biết sàng lọc, huy động và vận dụng tổng hợp tri thức, kĩ năng, những trải nghiệm của bản thân trong nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết một cách tối ưu những nhiệm vụ học tập, qua đó kiến tạo nên kiến thức, kĩ năng mới, phát triển được những năng lực cần thiết phù hợp với bản thân, đặc biệt là năng lực

giải quyết những vấn đề trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.

Ví dụ: trong quá trình giảng dạy môn GDH, GV phải giúp sinh viên (SV) biết huy động những kiến thức, kĩ năng đã được trang bị trong các môn học như: kĩ năng quản lí lớp học; tâm lí học giao tiếp; tâm lí học lứa tuổi; ứng xử sư phạm; tâm lí học dạy học, những trải nghiệm của bản thân trong thực tiễn... nghĩa là, dạy cho SV biết cách sử dụng kiến thức và kĩ năng của mình về nghiệp vụ sư phạm để giải quyết những tình huống cụ thể trong giảng dạy và giáo dục, nhằm mục đích hình thành, phát triển năng lực nghề nghiệp ở SV sư phạm. Đồng thời, chỉ ra cho họ cách thức xác lập mối liên hệ giữa các kiến thức, kĩ năng khác nhau của các môn học hay các phân môn khác nhau để bảo đảm cho SV khả năng huy động có hiệu quả những kiến thức và năng lực của mình vào giải quyết các tình huống phức hợp đặt ra trong quá trình dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông. Nói cách khác, “DHTH là một quan điểm sư phạm, ở đó người học cần huy động (mọi) nguồn lực để giải quyết một tình huống phức hợp - có vấn đề nhằm phát triển các năng lực và phẩm chất cá nhân” (1; tr 13).

3. Quy trình dạy học môn GDH theo quan điểm DHTH

3.1. Biên soạn tài liệu học tập môn GDH theo quan điểm DHTH. Một trong những nhân tố quan trọng tạo nên sự thành công và đảm bảo tính hiệu quả của việc vận hành quá trình dạy học môn GDH theo quan điểm DHTH là biên soạn tài liệu học tập và phiếu học tập dành cho người học.

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Việc biên soạn tài liệu gồm các bước như sau:
- Phân tích chương trình (môn *GDH* và *Tâm lí học*) hiện hành về nội dung, về mục tiêu môn học, và mục tiêu chuẩn đầu ra về năng lực sư phạm; - Từ nội dung, mục tiêu môn học và mục tiêu chuẩn đầu ra năng lực sư phạm nhóm lại thành nội dung, mục tiêu tích hợp, từ đó xác định các năng lực sư phạm cần hình thành cho SV; - Từ các năng lực đã được xác định, xây dựng các mục tiêu đơn lẻ và thiết kế tình huống tương ứng để SV thể nghiệm các tri thức, kĩ năng đã lĩnh hội; - Trình bày tài liệu học tập với các thành tố cấu trúc như mục tiêu, kĩ năng, năng lực, tình huống và hệ thống công cụ kiểm tra, đánh giá, hệ thống các khuyến cáo và chỉ dẫn cho người học; - Thử nghiệm, đánh giá và hoàn thiện tài liệu phù hợp với đối tượng, đặc thù chuyên ngành của họ.

3.2. Thiết kế và tổ chức dạy học môn GDH theo quan điểm DHTH. Đây là phương diện “hoạt động bên trong” của một nội dung dạy học, một môn học cụ thể. Quy trình này được thực hiện theo các giai đoạn sau:

3.2.1. Xây dựng và lựa chọn chủ đề tích hợp. Trong chương trình hiện hành, môn *GDH* và môn *Tâm lí học giáo dục* không xây dựng hay đưa ra sự gợi ý nào cho các chủ đề tích hợp, do đó GV phải tự xác định chủ đề tích hợp cho phù hợp với bối cảnh, đối tượng người học. Để xác định chủ đề cần: - Rà soát các môn học (*GDH* và *Tâm lí học giáo dục*) qua khung chương trình hiện có; các chuẩn kiến thức, kĩ năng; chuẩn năng lực (chuẩn đầu ra) để tìm ra các nội dung dạy học và các kĩ năng sư phạm gần nhau, có liên hệ chặt chẽ với nhau trong các môn học này theo chương trình hiện hành; - Tìm ra những kĩ năng sư phạm liên quan đến vấn đề về giáo dục có tính thời sự, giáo dục phổ thông hiện tại và xu hướng giáo dục trong tương lai để xây dựng chủ đề/bài học gắn với thực tiễn, có tính phổ biến, gắn với kinh nghiệm của SV; - Khi xây dựng chủ đề tích hợp GV cần phải trả lời các câu hỏi: + Tại sao phải tích hợp?; + Tích hợp nội dung/kĩ năng sư phạm nào là hợp lí? Các nội dung cụ thể đó là gì? Thuộc phần nào? Nội dung nào trong chương trình ở môn *GDH* và *Tâm lí học giáo dục*; + Logic phát triển của các nội dung/kĩ năng sư phạm đó diễn ra như thế nào?; + Thời lượng cho một nội dung/kĩ năng sư phạm tích hợp dự kiến nào bao nhiêu?; - Đặt tên cho chủ đề (tên chủ đề phải khái quát được toàn bộ nội dung, và hấp dẫn với SV).

3.2.2. Thiết kế hoạt động tập của người học. Ở bước này, GV phải đặt ra và trả lời câu hỏi: có những

hoạt động nào trong chủ đề? Có thể chia hoạt động theo vấn đề cần giải quyết hoặc theo cấu trúc nội dung của chủ đề. Mỗi nội dung nhỏ, hoặc một vấn đề cần giải quyết nên xây dựng thành một hoặc nhiều hoạt động khác nhau. Tương ứng với mỗi hoạt động, người dạy cần: - Xác định mục tiêu hoạt động; - Xây dựng nội dung học dưới dạng tư liệu học tập: phiếu học tập; các nhiệm vụ học tập...; - Chuẩn bị phương tiện, thiết bị dạy học cho hoạt động; - Dự kiến các nguồn lực, vật lực cho hoạt động học tập; - Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động trên lớp; - Xây dựng tiêu chí đánh giá, hướng dẫn người học tự đánh giá mục tiêu hoạt động; - Dự kiến thời lượng cho mỗi hoạt động.

Mục đích là nhằm tập trung sự chú ý của SV đến hoạt động của GV, qua đó GV xác định được bối cảnh/môi trường học tập, dẫn dắt SV vào chủ đề học tập mới. Các vấn đề này là những câu hỏi mà thông qua quá trình học tập chủ đề người học có thể trả lời.

3.2.3. Xác định các mục tiêu dạy học (kết quả mong đợi). Đây là những mục tiêu đơn lẻ trong quan điểm DHTH. Tuy nhiên, các mục tiêu này phải đảm bảo hội tụ đủ các yếu tố nội dung và kĩ năng sư phạm mà SV phải đạt được. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, người dạy phải rà soát xem lượng kiến thức, kĩ năng cần hình thành và phát triển thông qua chủ đề tích hợp ở các môn (*GDH*, *Tâm lí học giáo dục* hay quản lí hành vi lớp học) là những kiến thức, kĩ năng gì. Đồng thời căn cứ vào cấu trúc các năng lực chung và năng lực chuyên biệt/nghề nghiệp để xác định năng lực của SV có thể được hình thành và phát triển thông qua chủ đề. Việc xác định mục tiêu chủ đề có thể diễn ra đồng thời với việc xác định nội dung, các hoạt động học tập của chủ đề tích hợp. Mục tiêu chủ đề tích hợp sẽ giúp GV đưa ra quyết định xem chủ đề đó tích hợp kiến thức, kĩ năng của phần nào, chương nào, bài nào... ở môn học nào trong chương trình đào tạo về nghiệp vụ sư phạm hiện hành.

3.2.4. Xác định các kiến thức cần thiết để đạt được mục tiêu. Dựa vào ý tưởng chung và việc giải quyết các vấn đề mà chủ đề đặt ra, GV sẽ xác định được kiến thức cần đưa vào trong chủ đề. Các kiến thức này có thể thuộc một môn học hoặc nhiều môn học khác nhau. Các nội dung đưa ra cần dựa trên các mục tiêu đã đề ra. Để làm tốt điều này, GV cần phải kết hợp với các GV ở các bộ môn khác để cùng xây dựng các nội dung nhằm đảm bảo tính chính xác, khoa học và sự phong phú của chủ đề.

3.2.5. **Đặt kế hoạch cho hoạt động học theo chủ đề.** Thiết kế một hoạt động học là hoạt động đó phải liên quan tới việc sử dụng kĩ năng hay khả năng phát triển ở mỗi SV. Ví dụ, để SV học cách giải quyết tình huống sư phạm thì hoạt động của SV phải liên quan tới việc giải quyết tình huống sư phạm; Nếu muốn SV có khả năng sử dụng hiệu quả một hay nhiều phương pháp dạy học, thì không có cách nào khác là phải dành thời gian cho học tập, giải bài tập trên lớp. Thiết kế hoạt động học phải để cho hoạt động của người học diễn ra ngoài giờ học có liên quan tới các chủ đề trên lớp, vì phần lớn hoạt động học của người học diễn ra sau giờ học trên lớp (đặc biệt ở bậc đại học): ôn lại bài giảng của GV; đọc tài liệu tham khảo...

3.2.6. **Thiết kế các hoạt động thu thông tin phản hồi.** Sau khi tổ chức dạy học môn GDH theo DHTH, GV cũng cần đánh giá các mặt như: - Tính phù hợp thực tế dạy và học với thời lượng dự kiến; - Tính phù hợp và sự tương thích giữa nội dung và mục tiêu tích hợp; - Mức độ đạt được các năng lực sư phạm thông qua đánh giá các hoạt động học tập và sản phẩm hoạt động của SV; - Sự hứng thú của SV với chủ đề thông qua quan sát và qua phỏng vấn; - Mức độ khả thi với điều kiện về trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học theo chủ đề tích hợp. Việc đánh giá tổng thể giúp GV điều chỉnh, bổ sung chủ đề cũng

như toàn bộ hoạt động DHTH cho phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn; góp phần chứng tỏ hiệu quả của bài học/khóa học và của GV.

* * *

Quan điểm DHTH đang được phổ biến, triển khai ở bậc học phổ thông, bước đầu đã nhận được sự phản hồi tích cực của đội ngũ giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh và dư luận xã hội. Sau khi triển khai chương trình, sách giáo khoa mới, quan điểm dạy học này sẽ được áp dụng rộng rãi ở tất cả các bậc học. Do đó, việc nghiên cứu và áp dụng quy trình thiết kế và tổ chức dạy học theo quan điểm DHTH ở các bậc học nói chung, đặc biệt ở các trường đại học sư phạm là một yêu cầu tất yếu khách quan nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, hình thành và củng cố năng lực DHTH cho đội ngũ GV tương lai, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT hiện nay. □

(1) Đỗ Thị Hương Trà (chủ biên) **Dạy học tích hợp - Phát triển năng lực của học sinh** (Quyển 1: *Khoa học tự nhiên*). NXB Đại học Sư phạm, H. 2015.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Cường. **Lí luận dạy học hiện đại**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2014.
2. Dương Tiến Sĩ. **Giáo dục môi trường qua dạy học Sinh học lớp 11 phổ thông trung học**. Luận án tiến sĩ giáo dục. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 1999.

Một số điểm cần nhìn nhận...

(Tiếp theo trang 54)

chất là bổ sung thêm vai trò ngày càng to lớn của doanh nhân trong việc tạo ra GTTD và vấn đề làm thế nào để phân phối phúc lợi doanh nghiệp một cách công bằng giữa công nhân và doanh nhân. □

- (1) C. Mác. **Capital. Critique of Political Economy** (tác phẩm gồm 4 tập, 3 tập đầu nói về quá trình sản xuất và lưu thông tư bản, tập 4 dành để phê phán một số học thuyết kinh tế chính trị trước Mác).
- (2) C. Mác - Ph. Ăngghen. **Toàn tập** (tập 23). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2004.
- (3) V.I. Lênin. **Toàn tập** (tập 43). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2006.
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam. **Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**. 2015.
- (5) Bộ GD-ĐT. **Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin**. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2012.

Xây dựng bài tập thể dục nhịp điệu...

(Tiếp theo trang 57)

- dạy thể dục nhịp điệu (Sport Aerobic) cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao P*, 2013.
2. Đinh Khánh Thu (chủ biên) - Trương Tuấn Anh - Nguyễn Kim Lan. **Giáo trình thể dục Aerobic**. NXB Thể dục thể thao, H. 2014.
 3. Nguyễn Thị Hạnh Phúc. **Thể dục nhịp điệu**. NXB Thể dục thể thao, H. 1987.
 4. Đồng Văn Triệu. **Lí luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học**. NXB Thể dục thể thao, H. 1996.
 5. Nguyễn Đức Văn. **Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao**. NXB Thể dục thể thao, H. 2000.